

vtgest-Verbrauchsangaben, Teil 1

- Betrifft:** Verbrauchsangaben zu Typengenehmigungen mit mindestens zwei Buchstaben in der Bezeichnung (z.B. 3RB614). Daten sind enthalten, wenn Sie in der Behördenlösung TARGA-Web in Zeilenform dargestellt sind, dh.:
- Motorräder ab ca. Euro 1
 - Personenwagen ca. ab Euro 3
 - Lieferwagen ca. ab Euro 4
 - Lastwagen ca. ab EURO 0
- Datenumfang:** Für 1. bis 25. Kombination von Fahrzeugtyp-Variante und Fahrzeugtyp-Version einer Typengenehmigung:
- Verbrauchsangaben
 - CO2-Wert
 - Getriebe
 - Achsübersetzung
- Es können maximal 25 Kombinationen abgebildet werden. Die Kombinationen 26-50 sind in Teil 2 (v2tgest) abgebildet.
Alle Angaben einer Typengenehmigung werden in einer Zeile abgebildet.
- Format** csv-Datei mit Überschriftszeile und Textmarkierungszeichen "|":
- | !TG_EST! | !EMIS_ACC1! | !EMIS_ACC2! | !EMIS_ACC3! | !EMIS_ACC4! | !EMIS_ACC5! | !VARIANT1! | !VARIANT2! |
|----------|-------------|-------------|-------------|-------------|-------------|------------|-----------------|
| !1AA130! | 12 | 17 | 13 | 0 | 0 | !916 | C2A00/03/CDCC?! |
| !1AA175! | 14 | 19 | 15 | 0 | 0 | !916 | S2A00/15/CHCC?! |
| !1JA817! | 6 | 0 | 0 | 0 | 0 | !XJ | FB8S/13Y! |
| !1VA228! | 94 | 0 | 0 | 0 | 0 | !V | VS10/VS10F3! |
- Wöchentliche Aktualisierung (Full Load).
- Einschränkungen** Alle Daten und Angaben ohne Gewähr. Änderungen vorbehalten.

		Thema	Spalte	Bedeutung	Beispiel	Quelle
Spalte						Tabelle Feld
A	1	Typengenehmigung	TG_EST		1FA831	vtgest TG_EST
B	2	Emissionen: Referenz 1-5	EMIS_ACC1		1124	vtgest EMIS_ACC1
C	3		EMIS_ACC2		2388	vtgest EMIS_ACC2
D	4		EMIS_ACC3		5302	vtgest EMIS_ACC3
E	5		EMIS_ACC4		7684	vtgest EMIS_ACC4
F	6		EMIS_ACC5		7685	vtgest EMIS_ACC5
G	7	Emissionen: Fahrzeugtyp- Variante 1-5 mit /Versionen	VARIANT1		XQ5/00, -/0A, -/0B, -/0C	vtgest VARIANT1
H	8		VARIANT2		XQ4/00, -/0A, -/0B, -/0C, -/0D	vtgest VARIANT2
I	9		VARIANT3		XQ5/10, -/1A, -/1B, -/1C, -/1D	vtgest VARIANT3
J	10		VARIANT4		XQ5/30, -/3A, -/2D, -/3B, -/3C	vtgest VARIANT4
K	11		VARIANT5		XQ4/10, -/1A, -/1D, -/1B, -/1C	vtgest VARIANT5
L	12	Fahrzeugtyp-Variante / Versionen 1-25 (5 Varianten mit je 5 Versionen)	V_TXT1_1		XQ5/00	vtgest V_TXT1_1
M	13		V_TXT1_2		XQ5/0A	vtgest V_TXT1_2
N	14		V_TXT1_3		XQ5/0B	vtgest V_TXT1_3
O	15		V_TXT1_4		XQ5/0C	vtgest V_TXT1_4
P	16		V_TXT1_5			vtgest V_TXT1_5
Q	17		V_TXT2_1		XQ4/00	vtgest V_TXT2_1
R	18		V_TXT2_2		XQ4/0A	vtgest V_TXT2_2
S	19		V_TXT2_3		XQ4/0B	vtgest V_TXT2_3
T	20		V_TXT2_4		XQ4/0C	vtgest V_TXT2_4
U	21		V_TXT2_5		XQ4/0D	vtgest V_TXT2_5
V	22		V_TXT3_1		XQ5/10	vtgest V_TXT3_1
W	23		V_TXT3_2		XQ5/1A	vtgest V_TXT3_2
X	24		V_TXT3_3		XQ5/1B	vtgest V_TXT3_3
Y	25		V_TXT3_4		XQ5/1C	vtgest V_TXT3_4
Z	26		V_TXT3_5		XQ5/1D	vtgest V_TXT3_5
AA	27		V_TXT4_1		XQ5/30	vtgest V_TXT4_1
AB	28		V_TXT4_2		XQ5/3A	vtgest V_TXT4_2
AC	29		V_TXT4_3		XQ5/2D	vtgest V_TXT4_3
AD	30		V_TXT4_4		XQ5/3B	vtgest V_TXT4_4
AE	31		V_TXT4_5		XQ5/3C	vtgest V_TXT4_5
AF	32		V_TXT5_1		XQ4/10	vtgest V_TXT5_1
AG	33		V_TXT5_2		XQ4/1A	vtgest V_TXT5_2
AH	34		V_TXT5_3		XQ4/1D	vtgest V_TXT5_3
AI	35		V_TXT5_4		XQ4/1B	vtgest V_TXT5_4
AJ	36		V_TXT5_5		XQ4/1C	vtgest V_TXT5_5
AK	37	CO2-Werte der Fahrzeugtyp- Variante-Versionen 1-25	V_C021_1		216	vtgest V_C021_1
AL	38		V_C021_2		216	vtgest V_C021_2
AM	39		V_C021_3		216	vtgest V_C021_3
AN	40		V_C021_4		216	vtgest V_C021_4
AO	41		V_C021_5		0	vtgest V_C021_5
AP	42		V_C022_1		232	vtgest V_C022_1
AQ	43		V_C022_2		232	vtgest V_C022_2
AR	44		V_C022_3		232	vtgest V_C022_3
AS	45		V_C022_4		232	vtgest V_C022_4
AT	46		V_C022_5		232	vtgest V_C022_5
AU	47	V_C023_1		216	vtgest V_C023_1	
AV	48	V_C023_2		216	vtgest V_C023_2	

AW	49		V_CO23_3		216	vtgest	V_CO23_3
AX	50		V_CO23_4		216	vtgest	V_CO23_4
AY	51		V_CO23_5		216	vtgest	V_CO23_5
AZ	52		V_CO24_1		216	vtgest	V_CO24_1
BA	53		V_CO24_2		216	vtgest	V_CO24_2
BB	54		V_CO24_3		216	vtgest	V_CO24_3
BC	55		V_CO24_4		216	vtgest	V_CO24_4
BD	56		V_CO24_5		216	vtgest	V_CO24_5
BE	57		V_CO25_1		232	vtgest	V_CO25_1
BF	58		V_CO25_2		232	vtgest	V_CO25_2
BG	59		V_CO25_3		232	vtgest	V_CO25_3
BH	60		V_CO25_4		232	vtgest	V_CO25_4
BI	61		V_CO25_5		232	vtgest	V_CO25_5
BJ	62	Kraftstoffverbrauchswerte der Fahrzeugtyp-Variante- Versionen 1-25	V_VER1_1		9	vtgest	V_VER1_1
BK	63		V_VER1_2		9	vtgest	V_VER1_2
BL	64		V_VER1_3		9	vtgest	V_VER1_3
BM	65		V_VER1_4		9	vtgest	V_VER1_4
BN	66		V_VER1_5		0	vtgest	V_VER1_5
BO	67		V_VER2_1		9.7	vtgest	V_VER2_1
BP	68		V_VER2_2		9.7	vtgest	V_VER2_2
BQ	69		V_VER2_3		9.7	vtgest	V_VER2_3
BR	70		V_VER2_4		9.7	vtgest	V_VER2_4
BS	71		V_VER2_5		9.7	vtgest	V_VER2_5
BT	72		V_VER3_1		9	vtgest	V_VER3_1
BU	73		V_VER3_2		9	vtgest	V_VER3_2
BV	74		V_VER3_3		9	vtgest	V_VER3_3
BW	75		V_VER3_4		9	vtgest	V_VER3_4
BX	76		V_VER3_5		9	vtgest	V_VER3_5
BY	77		V_VER4_1		9	vtgest	V_VER4_1
BZ	78		V_VER4_2		9	vtgest	V_VER4_2
CA	79		V_VER4_3		9	vtgest	V_VER4_3
CB	80		V_VER4_4		9	vtgest	V_VER4_4
CC	81		V_VER4_5		9	vtgest	V_VER4_5
CD	82		V_VER5_1		9.7	vtgest	V_VER5_1
CE	83		V_VER5_2		9.7	vtgest	V_VER5_2
CF	84		V_VER5_3		9.7	vtgest	V_VER5_3
CG	85		V_VER5_4		9.7	vtgest	V_VER5_4
CH	86		V_VER5_5		9.7	vtgest	V_VER5_5

CI	87	Getriebeangaben zu den Fahrzeugtyp-Variante- Versionen 1-25	V_GETR1_1		m5	vtgest	V_GETR1_1
CJ	88		V_GETR1_2		m5	vtgest	V_GETR1_2
CK	89		V_GETR1_3		m5	vtgest	V_GETR1_3
CL	90		V_GETR1_4		m5	vtgest	V_GETR1_4
CM	91		V_GETR1_5			vtgest	V_GETR1_5
CN	92		V_GETR2_1		a4	vtgest	V_GETR2_1
CO	93		V_GETR2_2		a4	vtgest	V_GETR2_2
CP	94		V_GETR2_3		a4	vtgest	V_GETR2_3
CQ	95		V_GETR2_4		a4	vtgest	V_GETR2_4
CR	96		V_GETR2_5		a4	vtgest	V_GETR2_5
CS	97		V_GETR3_1		m5	vtgest	V_GETR3_1
CT	98		V_GETR3_2		m5	vtgest	V_GETR3_2
CU	99		V_GETR3_3		m5	vtgest	V_GETR3_3
CV	100		V_GETR3_4		m5	vtgest	V_GETR3_4
CW	101		V_GETR3_5		m5	vtgest	V_GETR3_5
CX	102		V_GETR4_1		m5	vtgest	V_GETR4_1
CY	103		V_GETR4_2		m5	vtgest	V_GETR4_2
CZ	104		V_GETR4_3		m5	vtgest	V_GETR4_3
DA	105		V_GETR4_4		m5	vtgest	V_GETR4_4
DB	106		V_GETR4_5		m5	vtgest	V_GETR4_5
DC	107		V_GETR5_1		a4	vtgest	V_GETR5_1
DD	108		V_GETR5_2		a4	vtgest	V_GETR5_2
DE	109		V_GETR5_3		a4	vtgest	V_GETR5_3
DF	110		V_GETR5_4		a4	vtgest	V_GETR5_4
DG	111		V_GETR5_5		a4	vtgest	V_GETR5_5
DH	112	Achübersetzungen zu den Fahrzeugtyp-Variante- Versionen 1-25	V_IA1_1		4,43	vtgest	V_IA1_1
DI	113		V_IA1_2		4,43	vtgest	V_IA1_2
DJ	114		V_IA1_3		4,43	vtgest	V_IA1_3
DK	115		V_IA1_4		4,43	vtgest	V_IA1_4
DL	116		V_IA1_5			vtgest	V_IA1_5
DM	117		V_IA2_1		3,48	vtgest	V_IA2_1
DN	118		V_IA2_2		3,48	vtgest	V_IA2_2
DO	119		V_IA2_3		3,48	vtgest	V_IA2_3
DP	120		V_IA2_4		3,48	vtgest	V_IA2_4
DQ	121		V_IA2_5		3,48	vtgest	V_IA2_5
DR	122		V_IA3_1		4,43	vtgest	V_IA3_1
DS	123		V_IA3_2		4,43	vtgest	V_IA3_2
DT	124		V_IA3_3		4,43	vtgest	V_IA3_3
DU	125		V_IA3_4		4,43	vtgest	V_IA3_4
DV	126		V_IA3_5		4,43	vtgest	V_IA3_5
DW	127		V_IA4_1		4,43	vtgest	V_IA4_1
DX	128		V_IA4_2		4,43	vtgest	V_IA4_2
DY	129		V_IA4_3		4,43	vtgest	V_IA4_3
DZ	130		V_IA4_4		4,43	vtgest	V_IA4_4
EA	131		V_IA4_5		4,43	vtgest	V_IA4_5
EB	132		V_IA5_1		3,48	vtgest	V_IA5_1
EC	133		V_IA5_2		3,48	vtgest	V_IA5_2
ED	134		V_IA5_3		3,48	vtgest	V_IA5_3
EF	135		V_IA5_4		3,48	vtgest	V_IA5_4
EG	136		V_IA5_5		3,48	vtgest	V_IA5_5

Darstellung Targa-Web (Behörden):

72 Emissionen

Variante	Z	Abgas		Geräusch	dB/A	n/min		Rauch	k-Wert	n/min
XQ5/00, -/0A, -/0B, -/0C	a	AADA/B03/G	216/09,0	GABA	81.0	4500	y (1124)			
XQ4/00, -/0A, -/0B, -/0C, -/0D	b	AADA/B03/G	232/09,7	GABA	82.0	4500	y (2388)			
XQ5/10, -/1A, -/1B, -/1C, -/1D	a	AADA/B03/G	216/09,0	GABA	81.0	4500	y (5302)			
XQ5/30, -/3A, -/2D, -/3B, -/3C	a	AADA/B03/G	216/09,0	GABA	81.0	4500	y (7684)			
XQ4/10, -/1A, -/1D, -/1B, -/1C	b	AADA/B03/G	232/09,7	GABA	82.0	4500	y (7685)			
XQ5/40, -/4A, -/3D, -/4B, -/4C	a	AADA/B03/G	216/09,0	GABA	81.0	4500	y (7687)			
XQ4/20, -/2A, -/2D, -/2B, -/2C	b	AADA/B03/G	232/09,7	GABA	82.0	4500	y (7688)			
XQ5/50, -/5A, -/5D, -/5B, -/5C	a	AADA/B03/G	216/09,0	GABA	81.0	4500	y (8094)			
XQ4/30, -/3A, -/3D, -/3B, -/3C	b	AADA/B03/G	232/09,7	GABA	82.0	4500	y (8095)			

Verbrauch (M1)

Variante

XQ5/00, -/0A, -/0B, -/0C
 XQ4/00, -/0A, -/0B, -/0C, -/0D
 XQ5/10, -/1A, -/1B, -/1C, -/1D
 XQ5/30, -/3A, -/2D, -/3B, -/3C
 XQ4/10, -/1A, -/1D, -/1B, -/1C
 XQ5/40, -/4A, -/3D, -/4B, -/4C
 XQ4/20, -/2A, -/2D, -/2B, -/2C
 XQ5/50, -/5A, -/5D, -/5B, -/5C
 XQ4/30, -/3A, -/3D, -/3B, -/3C

XQ5/00
 XQ5/0A
 XQ5/0B
 XQ5/0C
 XQ4/00
 XQ4/0A
 XQ4/0B
 XQ4/0C
 XQ4/0D
 XQ5/10
 XQ5/1A
 XQ5/1B
 XQ5/1C
 XQ5/1D
 XQ5/30
 XQ5/3A
 XQ5/2D
 XQ5/3B
 XQ5/3C
 XQ4/10
 XQ4/1A
 XQ4/1D
 XQ4/1B
 XQ4/1C
 XQ5/40
 XQ5/4A
 XQ5/3D
 XQ5/4B
 XQ5/4C
 XQ4/20
 XQ4/2A
 XQ4/2D
 XQ4/2B
 XQ4/2C
 XQ5/50
 XQ5/5A
 XQ5/5D
 XQ5/5B
 XQ5/5C
 XQ4/30
 XQ4/3A
 XQ4/3D
 XQ4/3B
 XQ4/3C

Getriebe	iAchse	Verbrauch	CO2
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
		0.0	0
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
m5	4,43	9.0	216
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232
a4	3,48	9.7	232